

TRỌNG TÀI KINH TẾ
NHÀ NƯỚC
Số: 04-TT/ĐKKD

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 15 tháng 2 năm 1992

THÔNG TƯ CỦA TRỌNG TÀI KINH TẾ NHÀ NƯỚC

Hướng dẫn thực hiện đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp Nhà nước

Căn cứ Điều 4 Nghị định 388-HĐBT ngày 20 tháng 11 năm 1991, Điều 7 Quy chế về thành lập và giải thể doanh nghiệp Nhà nước ban hành kèm theo Nghị định này;

Căn cứ Điều 5 Chỉ thị số 393-CT ngày 25 tháng 11 năm 1991 và Thông tư số 34-CT ngày 28 tháng 11 năm 1992 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng hướng dẫn thực hiện Nghị định 388/HĐBT;

Trọng tài kinh tế Nhà nước hướng dẫn các doanh nghiệp Nhà nước, Trọng tài kinh tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện việc đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp Nhà nước như sau:

I. MỤC ĐÍCH ĐĂNG KÝ KINH DOANH ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC

Thực hiện nguyên tắc các doanh nghiệp bình đẳng trước pháp luật, doanh nghiệp Nhà nước cũng như các doanh nghiệp thuộc thành phần kinh tế khác, phải tiến hành đăng ký kinh doanh tại Trọng tài kinh tế. Mục đích đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp Nhà nước là:

1. Xác nhận địa vị pháp lý của doanh nghiệp Nhà nước trong hoạt động kinh doanh. Mọi doanh nghiệp muốn hoạt động kinh doanh đều phải đăng ký ở cơ quan pháp luật để được có

tư cách doanh nghiệp, được quyền thiết lập các quan hệ kinh tế trong khuôn khổ pháp luật, được bảo vệ các quyền và lợi ích theo luật định.

2. Thông qua đăng ký kinh doanh Nhà nước thực hiện việc giám sát quá trình hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp Nhà nước, ngăn chặn hoạt động kinh doanh trái pháp luật; Nhà nước nắm được trạng thái hoạt động của doanh nghiệp Nhà nước theo các ngành nghề, theo lãnh thổ để tăng cường hiệu lực quản lý Nhà nước đối với thành phần kinh tế quốc doanh và có đủ căn cứ pháp lý để xử lý tài sản trong trường hợp doanh nghiệp Nhà nước phải giải thể hoặc phá sản.

II. TRÁCH NHIỆM VÀ THẨM QUYỀN

ĐĂNG KÝ KINH DOANH

Đối với doanh nghiệp Nhà nước đăng ký kinh doanh vừa là quyền lợi vừa là nghĩa vụ: chỉ sau khi được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, doanh nghiệp Nhà nước mới có tư cách pháp nhân và được tổ chức hoạt động kinh doanh theo ngành nghề đã được đăng ký. Theo quy định tại Điều 7 Quy chế về thành lập và giải thể doanh nghiệp Nhà nước, trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày có quyết định thành lập, doanh nghiệp Nhà nước phải đăng ký kinh doanh tại Trọng tài kinh tế.

Đối với Trọng tài kinh tế, thực hiện việc đăng ký kinh doanh cho doanh nghiệp Nhà nước là nhiệm vụ và quyền hạn được giao theo quy định tại đoạn 2 Điều 2 Pháp lệnh Trọng tài kinh tế. Trọng tài kinh tế tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện đăng ký kinh doanh cho doanh nghiệp Nhà nước đã được cơ quan có thẩm quyền ra quyết định thành lập và có trụ sở chính đặt trên lãnh thổ tỉnh, thành phố mình.

Trọng tài kinh tế tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện các đăng ký kinh doanh cho các chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp Nhà nước đã được Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố của mình cấp giấy phép cho đặt chi nhánh, văn phòng đại diện trên lãnh thổ tỉnh, thành phố.

III. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC ĐĂNG KÝ KINH DOANH

A. Đối với doanh nghiệp Nhà nước thành lập trước khi ban hành Nghị định 388-HĐBT, nay đã làm lại thủ tục thành lập theo Quy chế về thành lập và giải thể doanh nghiệp Nhà nước ban hành kèm theo Nghị định 388-HĐBT.

1. Sau khi có quyết định thành lập của cơ quan có thẩm quyền, doanh nghiệp Nhà nước có thể thực hiện ngay việc đăng ký kinh doanh để cho việc hoạt động kinh doanh được liên tục và phù hợp với pháp luật.

2. Hồ sơ đăng ký kinh doanh phải có gồm:

a. Quyết định thành lập doanh nghiệp Nhà nước của cơ quan có thẩm quyền theo Quy chế ban hành kèm theo Nghị định 388-HĐBT và theo Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định 388-HĐBT của Ủy ban Kế hoạch Nhà nước - Bộ Tài chính (bản chính + 5 bản sao).

Chú ý: Khi làm thủ tục để xin cơ quan có thẩm quyền ra quyết định thành lập, cơ quan đề nghị thành lập doanh nghiệp Nhà nước phải trình bày rõ ràng và đầy đủ các ngành nghề kinh doanh của doanh nghiệp để được ghi các ngành nghề đó vào trong quyết định thành lập, bởi vì khi làm thủ tục đăng ký kinh doanh và ghi ngành nghề kinh doanh và trong giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Trọng tài kinh tế chỉ được phép ghi các ngành nghề đã được ghi trong quyết định thành lập doanh nghiệp Nhà nước, và do vậy doanh nghiệp Nhà nước chỉ được hoạt động kinh doanh theo các ngành nghề đã được ghi trong giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

b. Điều lệ (hoặc bản quy chế, nội quy) hiện có và được cơ quan quản lý Nhà nước cấp trên trực tiếp (Bộ trưởng hoặc Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương) xác nhận, cho phép áp dụng (1 bản sao).

c. Biên bản giao nhận vốn được tiến hành theo Chỉ thị 138-CT ngày 25 tháng 11 năm 1991 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (5 bản sao).

d. Giấy tờ chứng nhận quyền sử dụng nơi doanh nghiệp Nhà nước dùng làm trụ sở chính (hợp đồng thuê nhà, giấy cho phép xây dựng trụ sở của doanh nghiệp...) (1 bản sao).

3. Khi nhận hồ sơ đăng ký kinh doanh, nếu đủ các giấy tờ nói tại điểm 2, Trọng tài kinh tế làm ngay thủ tục đăng ký kinh doanh và cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho doanh nghiệp Nhà nước mà không phải xem xét gì thêm, bởi vì toàn bộ các giấy tờ đó đã được cơ quan ra quyết định thành lập xem xét. Nếu chưa đủ, thì Trọng tài kinh tế yêu cầu doanh nghiệp Nhà nước phải nộp đủ các giấy tờ đó mới được đăng ký kinh doanh. Sau khi cấp giấy